

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG NGHỆ VIỆT THÀNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 05 /2018/BCTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ VIỆT THÀNH

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty Cổ phần Công nghệ Việt Thành là Công ty TNHH Công nghệ Việt Thành, được thành lập vào năm 2002. Công ty đã đạt được nhiều thành quả trong quá trình kinh doanh dịch vụ truyền hình cáp. Hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu tại hai thị trường chính là TP. Hồ Chí Minh và Đồng Nai.

Để đáp ứng cho nhu cầu phát triển, Công ty đã chính thức chuyển đổi mô hình hoạt động từ công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần vào tháng 4 năm 2013.

Ngày 3 tháng 6 năm 2013, UBCK Nhà Nước đã có văn bản số 2212/UBCK-QLPH chấp thuận cho Công ty CP Công Nghệ Việt Thành là công ty CP đại chúng. Công ty đã được cấp mã chứng khoán VTT theo nội dung giấy chứng nhận số 27/2013/GCNCP-VSD của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD)

Năm 2013/2014: Tổng công ty truyền hình cáp Việt Nam (VTVcab) và Viet Thanh Cable Investment trở thành cổ đông lớn tại VITA. Trong suốt 05 năm qua, VITA luôn duy trì là doanh nghiệp có doanh thu và lợi nhuận ổn định

Ngày 11/01/2017: Cục Viễn Thông đã cấp giấy phép thiết lập mạng viễn thông công cộng số 05/GP-CVT cho Công ty CP Công nghệ Việt Thành.

Ngày 26/03/2018: Cục Viễn Thông đã cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông số 162/GP-CVT cho Công ty CP Công nghệ Việt Thành.

a. Thông tin chung:

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỆT THÀNH
- Tên tiếng Anh: VIET THANH TECHNOLOGY CORPORATION.
- Tên giao dịch viết tắt: VITA CORP.
- Địa chỉ giao dịch: Tầng trệt tòa nhà Indochina, số 4 đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (028) 39110022
- Fax: (028) 39117225
- E-mail: info@cablenet.vn
- Website: www.cablenet.vn
- Vốn điều lệ: **105.000.000.000 đồng.**
- Mã cổ phiếu: VTT

- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty: Thiết lập hạ tầng viễn thông, hoạt động viễn thông có dây, dịch vụ truyền hình cáp và các ngành nghề kinh doanh khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

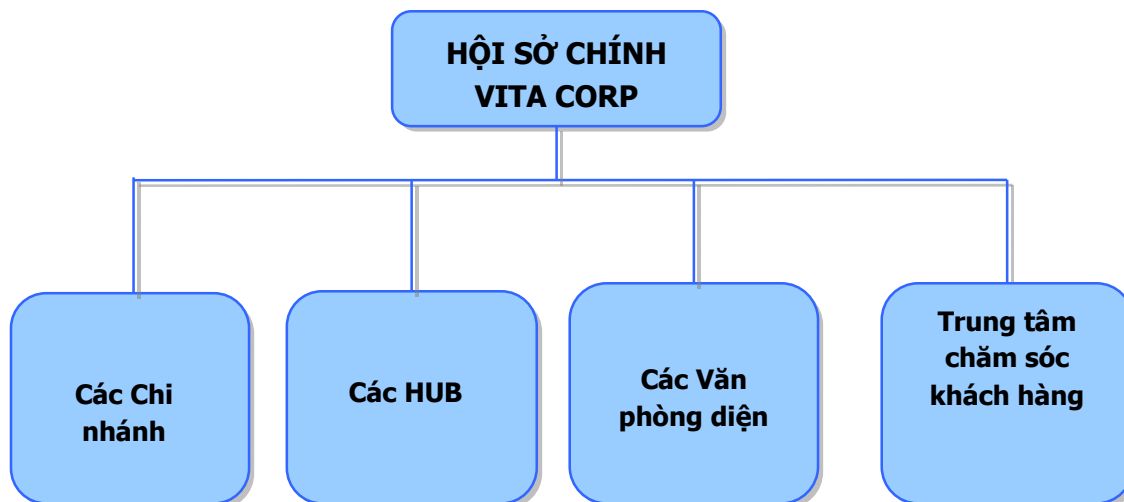
b. Quá trình phát triển kinh doanh:

Thời gian	Chi tiết hoạt động
Năm 2002	Thành lập Công ty TNHH Công Nghệ Việt Thành
Năm 2004	Ký hợp đồng hợp tác với HTV tại địa bàn TP.HCM
Năm 2007	Ký hợp đồng hợp tác với HTV tại địa bàn Đồng Nai
Năm 2009	Triển khai dịch vụ cable internet trên mạng cáp TP.HCM
Năm 2011	Triển khai dịch vụ cable internet trên mạng cáp Đồng Nai
Năm 2012	Đạt cột mốc 250,000 thuê bao
Năm 2013	Trở thành Công ty đại chúng, đón nhận nhà đầu tư VTV cab
Năm 2014	Đón nhận nhà đầu tư nước ngoài
Năm 2016	Năm thứ tư liên tiếp vào Top 1000 doanh nghiệp nộp thuế TNDN nhiều nhất Việt Nam
Năm 2015-2016	Triển khai hợp tác với VTVcab tại Đồng Nai. Cung cấp gói dịch vụ Combo (Truyền hình cáp, HDTV, internet, VOD)
11/01/2017	Cục Viễn Thông cấp giấy phép thiết lập mạng viễn thông công cộng số 05/GP-CVT
26/03/2018	Cục Viễn Thông cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông số 162/GP-CVT

2. Cơ cấu tổ chức công ty và cơ cấu bộ máy quản lý

Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty được thể hiện như hình dưới đây:

Sơ đồ cơ cấu tổ chức



Các Chi nhánh:

- ✓ Tại 159 Đồng Khởi, phường Tân Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai.
- ✓ Tại 35, Khu phố 4 Hoàng Quốc Việt, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.

Các HUB:

Hệ thống hạ tầng mạng truyền dẫn hiện có 06 HUB đặt tại các địa chỉ sau:

- ✓ Tầng trệt tòa nhà Indochina số 4 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Quận 1, TP. HCM;
- ✓ Lầu 6, nhà số 255-257 Nguyễn Tri Phương, P.5 Quận 10;
- ✓ 60 đường 817A Tạ Quang Bửu, P.5, Quận 8;
- ✓ F2/29T Liên ấp 62, ấp 6, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Tp.HCM;
- ✓ KDC An Phú Tây, huyện Bình Chánh, TP.HCM
- ✓ Đài Phát Thanh Truyền Hình Đồng Nai;

Các Văn phòng đại diện:

- ✓ Tầng trệt tòa nhà Indochina số 4 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Q1;
- ✓ 46 đường số 65 KĐC Tân Quy Đông, Phường Tân Quy, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.
- ✓ 903B Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8, TP. HCM.

- ✓ F2/29T Liên ấp 6- 2, ấp 6, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Tp.HCM.
- ✓ 255-257 Nguyễn Tri Phương, Phường 5, Quận 10, TP. HCM.

Trung tâm chăm sóc khách hàng:

- ✓ Tại tầng trệt tòa nhà Indochina, số 4 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Q1, TPHCM

Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thảo luận và phê chuẩn những chính sách dài hạn và ngắn hạn về phát triển của Công ty, quyết định về cơ cấu vốn, bầu ra bộ máy quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi và hoạt động của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm xây dựng các kế hoạch kinh doanh, đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Hiện tại Hội đồng quản trị của Công ty có 06 thành viên, nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 năm.

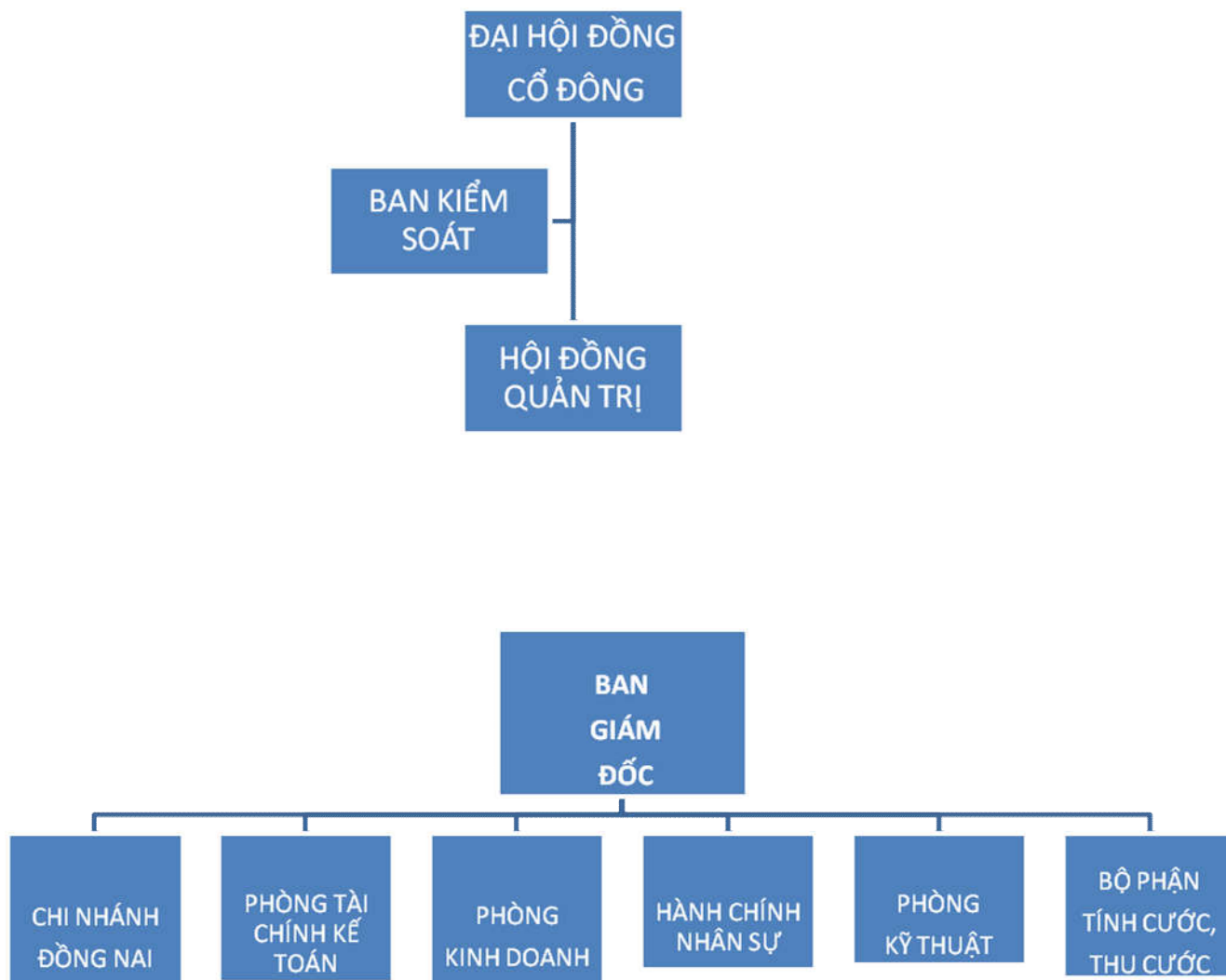
Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hiện tại Ban kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát là 05 năm. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý báo cáo tài chính của Công ty, tính hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

Ban Giám đốc

Ban Giám đốc là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Giám đốc Công ty là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị, pháp luật về toàn bộ việc tổ chức kinh doanh, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty, nhiệm kỳ của Giám đốc là 05 năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác. Giúp việc cho Giám đốc có các Phó Giám đốc và các phòng, ban trực thuộc.

Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý



3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Dưới đây là một số chỉ tiêu chính về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2016 và 2017.

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Tăng/giảm	Năm 2016	Năm 2017
Tổng tài sản	+ 5.72 %	271,496	287,019
Doanh thu thuần	+ 0.22 %	159,960	160,307
Lợi nhuận trước thuế	- 14.22 %	74,613	64,001

4. Chính sách cổ tức

Kết thúc niên độ tài chính, Hội đồng quản trị xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức lợi tức hợp lý.

Đại hội cổ đông thường niên sẽ xem xét, quyết định mức chi trả cổ tức hàng năm.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu của Hội đồng quản trị

Tên	Chức vụ	Năm sinh	Ghi chú
1. Ông Hoàng Ngọc Huân	Chủ Tịch HĐQT	1973	Chủ tịch VTV Cab
2. Ông Phạm Công Tú	Thành viên HĐQT	1956	
3. Ông Hiroyuki Ono	Thành viên HĐQT	1983	
4. Ông Nguyễn Văn Ninh	Thành viên HĐQT	1965	P.TGD VTV cab
5. Ông Phạm Tiến Hiệp	Thành viên HĐQT	1973	TGD Công ty
6. Bà Nguyễn Thị Hoàng Phương	Thành viên HĐQT	1978	GĐ. Marketing VTV Cab

Tóm tắt lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị:

Ông Hoàng Ngọc Huân- Chủ Tịch HĐQT

- Năm sinh : 1973
- Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ
- Quá trình công tác:

- √06/1998-09/2000: Công ty TNHH Đông Dương
- √10/2000-06/2001: Cty TNHH IC Việt Nam
- √07/2001-12/2003: Công ty TNHH Dược phẩm Á Đông
- √05/2004- nay : Tổng Công ty Truyền hình Cáp Việt Nam
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ông Phạm Công Tú - Thành Viên HĐQT

- Năm sinh : 1956
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình công tác:
 - √1982-1990: nhà máy điện tử Tesla, Cộng Hòa Séc.
 - √1990-hiện nay: chủ tịch Công ty Pama spol sr.o, Cộng Hòa Séc
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng Quản trị

Ông Hiroyuki Ono –Thành viên HĐQT

- Năm sinh : 1983
- Quốc tịch : Nhật Bản
- Chức vụ hiện tại: Giám đốc quản trị các dự án đầu tư tại ACA Investment Pte Ltd (Singapore)
- Từ ngày 01/01/2018: Thành viên HĐQT Công ty CP Công nghệ Việt Thành

Ông Nguyễn Văn Ninh- Thành viên HĐQT

- Năm sinh : 1968
- Trình độ chuyên môn: Đại Học
- Quá trình công tác:
 - √1992 đến 3/1998: Công tác tại Đài PTTH tỉnh Ninh Bình- Trưởng phòng quản lý cơ sở
 - √1998 đến 2004: Công tác tại Đài Truyền hình Việt Nam
 - √2004 đến nay: Tổng Công ty Truyền hình Cáp Việt Nam
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng Quản trị

Ông Phạm Tiến Hiệp - Thành Viên HĐQT, Tổng Giám Đốc Công ty

- Năm sinh : 1973
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh (MBA).
- Quá trình công tác:
 - √ Từ năm 1996-2000: Công ty TNHH Quốc Minh (Hà Nội)
 - √ Từ năm 2001-2002: VPĐD Công ty Pama Spol sr.o (Cộng Hòa Séc) tại Việt Nam.
 - √ Năm 2002: đồng sáng lập Công ty TNHH Công Nghệ Việt Thành.
 - √ Từ năm 2003-2005: Phó Giám Đốc Công ty .
 - √ Từ năm 2006 tới nay đảm nhiệm chức vụ Giám Đốc Công ty.
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng Quản trị, Giám Đốc Công ty.

Bà Nguyễn Thị Hoàng Phương- Thành Viên HĐQT

- Năm sinh : 1976
- Trình độ chuyên môn: Đại Học
- Quá trình công tác:
 - √ 1998-2001: Công ty Đầu tư – Thương mại và Dịch vụ Thắng Lợi
 - √ 2001 đến nay: Tổng Công ty Truyền hình Cáp Việt Nam
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng Quản trị.

2. Ban kiểm soát

Danh sách các thành viên Ban Kiểm soát gồm có:

Tên	Chức vụ	Năm sinh	Nghề nghiệp
1. Ông Phạm Xuân Dương	Trưởng ban	1976	Kế toán-TC
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	Thành viên	1976	Kiểm toán
3. Ông Đinh Trung Dũng	Thành viên	1982	Kế toán - TC

3. Ban giám đốc

Danh sách Ban Giám đốc của Công ty hiện tại gồm có:

Tên	Chức vụ	Năm sinh	Nghề nghiệp
1. Ông Phạm Tiến Hiệp	Giám đốc	1973	Quản trị kinh doanh
2. Ông Nguyễn Thái Sơn	Phó Giám đốc	1981	Kỹ sư viễn thông
3. Bà Lê Hồng Chi	Kế toán trưởng	1975	TCKT

4. Chính sách đối với người lao động

a. Số người lao động trong Công ty

Tổng số lao động trong Công ty tính đến 31/12/2017 là 308 người, với cơ cấu như sau:

Yếu tố	Số lượng	Tỷ lệ
Phân theo trình độ lao động	308	100%
Thạc sỹ, đại học	60	20%
Cao đẳng, trung cấp	143	46%
Lao động phổ thông	105	34%
Phân theo đối tượng lao động	308	100%
Cán bộ quản lý	22	7%
Nhân viên gián tiếp	84	27%
Nhân viên trực tiếp	202	66%

b. Chính sách lương, thưởng, trợ cấp

Đối với cán bộ công nhân viên làm việc gián tiếp Công ty trả lương theo thời gian. Đối với cán bộ công nhân viên làm việc trực tiếp Công ty trả lương theo sản phẩm. Nhằm khuyến khích cán bộ công nhân viên nỗ lực nâng cao năng suất lao động, Công ty xem xét và tăng lương cho cán bộ, nhân viên theo vị trí công việc và mức độ hoàn thành công việc.

Mức thu nhập của các bộ phận, nhân viên được nâng cao đáng kể từ chế độ khen thưởng, bao gồm các hình thức: lương tháng 13, thưởng theo thành tích của Công ty dựa trên kết quả hoạt động hàng năm.

Việc trích nộp bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội và các chế độ phúc lợi khác được thực hiện theo quy định của pháp luật. Thu nhập bình quân của người lao động trong công ty năm 2017 là 7,89 triệu đồng/người/tháng, tăng 3,39 % so với năm 2016.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

Tổng số cổ phần của Công ty: 10.500.000 CP mệnh giá 10.000 đồng, trong đó:

Cổ phần phổ thông: 10.500.000 CP

Cổ phần ưu đãi: *(không có)*

Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: *(không có)*

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 10.500.000 CP

Cổ phiếu quỹ: *(không có)*

b. Cơ cấu cổ đông Công ty

Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 10/04/2018 (theo văn bản số 552/2018-VTT/VSD-ĐK ngày 12/04/2018) của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền bỏ phiếu tại đại hội thường niên như sau:

STT	Nội dung	Số cổ phần sở hữu	Tỉ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
A	Vốn cổ phần	10.500.000	100%	144	2	142
1.	Cổ đông sáng lập	0	0	0	0	0
2.	Cổ đông lớn nắm giữ trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	10,304,400	98,14%	5	2	3
3	Khác	195,600	1,86%	139	0	139

B Phân theo quốc tịch						
1	Cổ đông trong nước	7,888,100	75.12%	142	1	141
2	Cổ đông nước ngoài	2,611,900	24.88%	2	1	1
C Phân theo đối tượng sở hữu						
1	Cổ đông sở hữu nhà nước	5,355,000	51%	1	1	0
2	Cổ đông sở hữu tư nhân	5,145,000	49%	143	1	142

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn điều lệ: 105,000,000,000 đồng.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch	Kế hoạch theo NQ ĐHCĐ	Thực hiện năm 2017
Doanh thu thuần	- 8 %	175,000	160,307
Lợi nhuận trước thuế	- 8 %	69,700	64,001

Trong đó kết quả kinh doanh năm 2017 như sau:

CHỈ TIÊU	Từ 01/01/2017 đến 31/12/2017
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	160,307,512,232
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	64,001,865,353
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	12,825,803,823
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	51,176,061,530

2. Những điểm nổi bật trong hoạt động kinh doanh

Năm 2017 tình hình thị trường truyền hình cáp tại TPHCM và Đồng Nai tiếp tục giai đoạn khó khăn để duy trì số thuê bao analog. Việc phải cạnh tranh trực tiếp với quá nhiều nhà cung cấp dịch vụ như SCTV, Viettel, FPT, Mobile TV... đã làm ảnh hưởng lớn đến tình hình thuê bao và doanh thu từ dịch vụ truyền hình cáp của Công ty. Ngoài việc giảm sút số thuê bao analog, tại khu vực TPHCM trong năm 2017, HTVC và VTVcab đều thực hiện nhiều chương trình khuyến mãi tháng cước để giữ thuê bao dẫn tới ARPU bình quân trên 1 thuê bao giảm so với những năm trước đây. Trong năm 2017, Công ty đã tập trung vào công tác đầu tư nâng cấp mạng cáp tại TPHCM / Đồng Nai để nâng cao chất lượng dịch vụ và triển khai các chương trình chống cạnh tranh trên địa bàn.

Tại TPHCM, công ty đã đầu tư nâng cấp mạng cáp ở hầu hết các quận huyện đang cung cấp gói dịch vụ HTVC. Bên cạnh đó đã mở rộng mạng cáp để cung cấp thêm gói dịch vụ VTVcab tại một số quận huyện của TPHCM trong năm 2016-2017. Tuy nhiên do thị trường cạnh tranh khốc liệt nên chưa khai thác hiệu quả các hạ tầng mới đầu tư, qua đó doanh thu không tăng so với 2016 trong khi chi phí khấu hao hạ tầng mới phát sinh làm giảm lợi nhuận chung.

Về hồ sơ xin cấp phép thiết lập mạng viễn thông cố định của Công ty: ngày 11/1/2017 Cục Viễn Thông- Bộ TT&TT đã cấp giấy phép số 05/GP-CVT cho Công ty triển khai thiết lập mạng viễn thông công cộng mặt đất, không sử dụng băng tần số vô tuyến điện tại các địa bàn TPHCM và Đồng Nai. Thời hạn hoạt động của giấy phép là 15 năm kể từ ngày cấp

Về hồ sơ xin cấp phép cung cấp dịch vụ viễn thông: ngày 26/3/2018 Cục Viễn Thông- Bộ TT&TT đã cấp giấy phép số 162/GP-CVT cho Công ty được cung cấp các loại dịch vụ viễn thông trên hạ tầng mạng viễn thông đã thiết lập tại các địa bàn TPHCM và Đồng Nai. Thời hạn hoạt động của giấy phép là 10 năm kể từ ngày cấp

3. Kế hoạch kinh doanh năm 2018

Năm 2018 đặt mục tiêu doanh thu và lợi nhuận tăng 8% so với 2017. Cụ thể mục tiêu doanh thu và lợi nhuận trước thuế năm 2018 lần lượt là 175 tỷ và 69 tỷ đồng

- Tập trung phát triển dịch vụ số và các dịch vụ gia tăng để bù đắp doanh số bị giảm do mất thuê bao analog.
- Tối ưu lợi thế về mặt giấy phép hạ tầng để cung cấp bổ sung, đa dạng hóa các gói dịch vụ, tăng nguồn thu cho Công ty. Hiện nay VITA đã có giấy phép thiết lập mạng và cùng với chủ trương số hóa của Chính phủ: cần thiết phải mở rộng mạng cáp, bổ

sung thêm các gói dịch vụ số vào hạ tầng mạng cáp hiện hữu. Tập trung phát triển thuê bao mới tại các quận, huyện đã mở rộng mạng vào năm 2016-2017 để thu hồi vốn đã đầu tư.

- Tập trung phát triển thuê bao internet sau khi đã được cấp giấy cung cấp phép dịch vụ viễn thông, chủ động cung cấp các gói dịch vụ combo có internet để vừa giữ được thuê bao cáp vừa tăng doanh thu bình quân trên thuê bao.

Mục tiêu định hướng kinh doanh cho năm 2017:

- Triển khai mạnh mẽ các gói dịch vụ combo, cung cấp tới khách hàng thuê bao để tăng doanh thu và giữ khách hàng lâu dài.
- Phối hợp chặt chẽ và liên tục với VTV cab / HTVC-TMS triển khai các chương trình chống cạnh tranh hiệu quả.
- Thu nhập của người lao động ổn định
- Triển khai đầu tư mở rộng mạng cáp, mở rộng phạm vi kinh doanh phù hợp với giấy phép thiết lập hạ tầng viễn thông đã được cấp.
- Triển khai dịch vụ internet trên toàn địa bàn đã thiết lập hạ tầng viễn thông .